

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024

Event 101 Boys 7 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hoang, Phuc	7	Quan Tan Phu	44,00	41,08	
2 Bui Nam, Phong	7	Quan Tan Phu	47,00	45,75	
3 Nguyen Hieu, Minh	7	Quan 1	NT	47,82	
4 Tran, Dinh	7	Clb Rach Mieu	50,00	47,89	
5 Tran Quoc, Dung	7	Quan GO Vap	51,00	57,66	
6 Nguyen Tuan, Trong	7	Clb Rach Mieu	55,00	1:01,21	
7 HO Quy, Duc	7	Quan 5	NT	1:02,08	
8 LE Nguyen, Khang	7	Clb Chi Lang	55,00	1:03,47	
9 Cao Tran Bao, Nguyen	7	Quan 4	NT	1:07,35	
10 Quan VI, Kiet	7	Quan 5	NT	1:08,72	
11 Ngo Xuan, Bach	7	Quan 3	NT	1:23,63	
12 Tran Tinh Phan, Kha	7	Quan 7	NT	1:25,58	

Event 102 Girls 7 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Tuong Khanh, VI	7	Quan Tan Phu	45,00	42,76	
2 Nguyen Duc Minh, Chau	7	Clb Rach Mieu	50,00	45,95	
3 DO Kim, Phung	7	Quan 1	NT	52,50	
4 Nguyen Thai Thanh, Ngoc	7	Quan 4	NT	53,64	
5 VU Gia Cac, Linh	7	Quan 5	NT	55,70	
6 Nguyen Ngoc Kieu, MY	7	Clb Chi Lang	57,00	57,65	
7 Pham DO Phuong, Chi	7	Quan 5	NT	57,95	
8 TA Cat Thien, Kim	7	Clb Chi Lang	58,00	1:00,45	
9 Nguyen LE Chau, Uyen	7	Quan 4	NT	1:03,45	
--- VO Hoang Cat Tue, AN	7	Clb Lam Son	NT	DQ	
--- Nguyen Ngoc AN, Nhien	7	Quan Tan Phu	52,00	DQ	

Event 103 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Pham Tuan, Kiet	8	Clb Rach Mieu	39,50	37,49	
2 Dinh Trong, Nguyen	8	Quan Tan Phu	40,00	40,23	
3 Nguyen Minh, Hung	8	Quan Tan Phu	42,00	41,65	
4 LE Minh, Thong	8	Clb Rach Mieu	40,00	41,69	
5 Pham Dang Tan, Loc	8	Quan 3	48,68	43,63	
6 Nguyen Xuan, Phu	8	Quan 3	48,07	44,45	
7 Pham NG Thanh, Nhan	8	Quan 5	NT	45,17	
8 Nguyen Quy, Vuong	8	Quan 1	NT	47,47	
9 HO Ngoc Gia, Khang	8	Clb Chi Lang	47,00	47,56	
10 Truong Cao, Atami	8	Quan 1	NT	47,92	
11 DO Chi, Vinh	8	Clb DE Nhat	NT	48,31	
12 LE Trung, Hieu	8	Clb Chi Lang	49,00	49,20	
13 Nguyen Ngoc Bao, Phuc	8	Quan 5	NT	51,58	
14 Tran Cat Gia, Lac	8	Quan Binh Thanh	NT	52,55	
15 Nguyen Minh, Khoa	8	Clb Lam Son	NT	1:00,22	
16 Nguyen Son Hai, Minh	8	Quan GO Vap	50,00	1:14,42	
--- Nguyen Bao, Nguyen	8	Quan 5	NT	X43,36	
--- Minh Triet Nie, Kdam	8	Clb Rach Mieu	NT	X45,87	
--- Nguyen Duong Hoang, Phuc	8	Quan Tan Phu	NT	X46,93	

Event 104 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen Bao, Nhi	8	Quan Tan Phu	40,00	40,49	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024**Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024****(Event 104 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Tran Bao, Tran	8	Quan Tan Phu	45,00	45,78	
3 LE Thuy, Tram	8	Clb KY Dong	55,63	46,35	
4 Pham Hoang Bao, Chau	8	Quan 3	52,97	47,53	
5 Nguyen Thai Bao, Tran	8	Clb Rach Mieu	44,00	47,80	
6 Nguyen Ngoc Minh, Tue	8	Quan 7	51,00	49,40	
7 Giah Gia AY, Thah	8	Clb Rach Mieu	45,00	49,94	
8 Nguyen Thi Diem, Kieu	8	Clb KY Dong	NT	51,93	
9 LE Xuan Y, Nguyen	8	Quan 3	NT	54,08	
10 Ngo LE Nguyet, VY	8	Quan 1	NT	56,74	
11 Nguyen Tran Thanh, Thao	8	Quan 5	NT	57,48	
12 HA Bao, Nghi	8	Quan GO Vap	52,00	57,91	
--- Huynh Thanh, Thao	8	Quan 5	NT	X56,23	

Event 105 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	35,30	34,61	
2 Tran Phan Nghe, Minh	9	Clb Rach Mieu	36,80	36,99	
3 LE Hoang, Minh	9	Clb Rach Mieu	38,50	39,31	
4 LE Hoang, Nam	9	Quan Tan Binh	NT	40,96	
5 LE Duong Minh, Anh	9	Quan 3	46,27	41,15	
6 Tran Anh, Khoa	9	Clb Chi Lang	41,00	42,94	
7 Dinh Tran Gia, AN	9	Quan Tan Phu	44,00	44,24	
8 Bui Hoang Nam, Nguyen	9	Quan 1	40,00	45,14	
9 Nguyen Hoai, Nam	9	Huyen Hoc Mon	NT	48,57	
10 Bui Quang, Thanh	9	Huyen Hoc Mon	53,00	48,68	
11 Nguyen Minh, Khang	9	Quan 1	44,00	49,45	
12 Dang Kim, Quang	9	Thanh Pho Thu Duc	NT	51,83	
13 Nguyen Xuan, Quan	9	Quan 4	NT	54,05	
14 Dang Bui Gia, Huy	9	Clb Lam Son	NT	57,34	
15 Duong DO Hoang, Minh	9	Quan 4	54,72	58,29	
16 Nguyen Ngoc Gia, Hao	9	Quan GO Vap	NT	1:01,30	
--- HO Hieu, Minh	9	Clb Rach Mieu	NT	X38,81	

Event 106 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Khanh, Chi	9	Clb Rach Mieu	37,00	35,43	
2 VO MY, Hanh	9	Quan Tan Phu	39,00	38,53	
3 Tran Truc, Nhat	9	Clb Rach Mieu	38,50	39,60	
4 Nguyen Minh, Thu	9	Quan 5	43,00	41,25	
5 LE Diep, Anh	9	Quan 4	50,00	42,46	
6 Dao Ngoc Hoang, Anh	9	Quan 10	NT	44,60	
7 Chu Pham Y, Binh	9	Quan Tan Phu	45,00	46,32	
8 VO Thien Bich, Chau	9	Quan 5	NT	47,09	
9 Ngo LE HA, Anh	9	Quan 3	NT	50,91	
10 Mai Anh, Thu	9	Huyen Hoc Mon	52,80	53,17	
11 Doan Nguyen Phuong, Anh	9	Clb Lam Son	NT	54,95	
12 Tran Kha, Diep	9	Clb Lam Son	NT	1:13,01	

Event 107 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang Nguyen Anh, TU	10	Quan Tan Phu	34,05	33,65	
2 Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Rach Mieu	34,00	33,90	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024**Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024****(Event 107 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Pham Cao, Thang	10	Quan 4	37,00	38,25	
4 Nguyen Thai Bao, Khang	10	Clb Rach Mieu	40,00	39,75	
5 Nguyen Viet, Vuong	10	Quan Tan Phu	NT	44,30	
6 Dinh Thien, Phuc	10	Clb DE Nhat	NT	44,36	
7 Mai Cao, VI	10	Quan 4	39,00	44,57	
8 Pham Minh, TU	10	Quan 1	40,00	46,50	
9 Nguyen Thien, Nhan	10	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	48,02	
10 Nguyen Gia, Bao	10	Quan GO Vap	NT	48,78	
11 Pham, Nhue	10	Quan 3	53,14	49,39	
12 Phan Minh, Khoi	10	Huyen Hoc Mon	NT	54,55	
--- Bui Hoang, Minh	10	Clb Rach Mieu	NT	X43,47	
--- Tran Nguyen Chi, VY	10	Huyen Hoc Mon	NT	DQ	

Event 108 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham DO Phuong, Lam	10	Quan 5	36,00	36,03	
2 Pham Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	36,00	36,67	
3 Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Rach Mieu	36,00	36,97	
4 Nguyen Thuy Khanh, Linh	10	Clb Rach Mieu	38,00	39,00	
5 DO Ngoc Bao, Tran	10	Quan Tan Phu	40,00	40,07	
6 VU Bao, Ngoc	10	Quan Tan Phu	42,00	41,34	
7 Tran Thi Nhu, Ngoc	10	Huyen Hoc Mon	NT	41,71	
8 Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	43,58	
9 Nguyen Chau Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	NT	43,80	
10 Nguyen Thanh Thuy, VY	10	Clb Lam Son	46,00	45,84	
11 Tran Minh Thien, Kim	10	Quan 7	NT	46,63	
12 LE Hoang Thanh, AN	10	Quan Binh Thanh	NT	51,25	
13 Tran LE Nhu, Hien	10	Clb Lam Son	48,00	55,14	
14 Bui Nguyen Thao, Tien	10	Clb LY Thanh Tong	NT	58,58	
15 Uong Kim, Ngan	10	Quan 5	NT	58,91	

Event 109 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 HA Quoc, Nguyen	11	Quan Tan Phu	29,20	29,05	
2 HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	32,50	33,58	
3 Mai Phuc, Nguyen	11	Quan 5	35,00	35,22	
4 Pham Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	35,00	35,96	
5 Nguyen Tuan, Khang	11	Quan 5	36,00	36,38	
6 Pham Minh, Hung	11	Quan Binh Thanh	34,00	37,07	
7 VU Dang Hoang, Linh	11	Quan Tan Binh	43,00	43,92	
9 Nguyen Chon Vien, Tien	11	Quan Tan Binh	49,00	52,05	

Event 110 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi Tuong, AN	11	Clb Rach Mieu	32,50	34,25	
2 Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	33,00	35,05	
3 Nguyen Truc, Nhu	11	Quan 5	35,00	35,85	
4 Pham Nguyen Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap	35,00	38,41	
5 VU Tue, AN	11	Huyen Hoc Mon	41,10	39,17	
6 Nguyen Linh, Hien	11	Quan 3	45,00	39,39	
7 Tran Pham Quynh, Thy	11	Quan 3	40,00	40,51	
8 Khuu Thanh, Van	11	Quan 6	NT	41,11	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGAY THU NHAT 17/6/2024

(Event 110 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Butterfly)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9 Nguyen LE Cat, Tuong	11	Quan 7	NT	48,52	
10 Nguyen Bao Khanh, AN	11	Quan Tan Binh	50,00	1:03,21	
--- VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	NT	X34,62	

Event 111 Boys 11 Year Olds 200 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Tien, Phuoc	11	Quan Tan Phu	3:05,00	3:06,10	
2 Nguyen Chan, Phong	11	Clb Rach Mieu	2:58,00	3:10,85	
3 Nguyen Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	3:10,00	3:15,38	
4 Truong BA Thien, Vuong	11	Quan GO Vap	3:10,00	3:25,82	
5 Pham Bao, DI	11	Quan 1	3:12,00	3:26,94	
6 Vuong Chi, AN	11	Clb Rach Mieu	3:12,00	3:27,99	
7 Tran Phi Kim, Long	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	3:32,18	

Event 112 Girls 11 Year Olds 200 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hua Gia, Nghi	11	Quan Binh Thanh	2:50,00	2:59,96	
2 Nguyen Ngoc Tram, Anh	11	Quan 3	3:12,00	3:06,22	
3 Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	3:08,00	3:15,66	
4 Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	3:05,00	3:17,43	
5 Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	3:30,00	3:22,14	
6 Truong Huynh Truc, Thao	11	Quan 5	3:30,00	3:30,39	
7 Vuu Boi, Kim	11	Quan 5	NT	3:34,84	
8 LE Thai Nhu, Y	11	Quan Binh Thanh	NT	3:36,19	
9 Nguyen Mai, Anh	11	Clb Chi Lang	3:20,00	3:39,17	
10 Dao Minh, HA	11	Quan GO Vap	NT	4:05,68	
11 Dinh Hoang Phuong, Linh	11	Quan GO Vap	NT	4:07,92	

Event 113 Boys 9 Year Olds 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Phuc	9	Quan 1	2:48,00	2:46,27	
2 Nguyen Hoang, Quan	9	Clb Rach Mieu	2:49,00	2:48,29	
3 Huynh Thanh, Phong	9	Quan Tan Phu	2:45,00	2:49,46	
4 Nguyen Tuan, Khoi	9	Quan 5	2:40,00	2:52,99	
5 Nguyen Minh, Quang	9	Clb Rach Mieu	2:54,00	2:53,27	
6 Tran Anh, Khoa	9	Clb Chi Lang	3:05,00	2:56,75	
7 Dinh Tran Gia, AN	9	Quan Tan Phu	3:00,00	2:59,97	
8 Nguyen Dinh, Toan	9	Clb Nguyen Binh Khiem	3:30,00	3:12,73	
9 Huynh, Anh	9	Quan 1	3:10,00	3:14,33	
10 Pham Hai, Lam	9	Quan 5	NT	3:30,35	
11 Pham Cong Phuc, Anh	9	Clb Chi Lang	3:15,00	3:42,65	
12 Huynh Tran Thanh, Khang	9	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	3:43,39	
13 Pham Minh, Khang	9	Quan GO Vap	NT	4:00,28	
14 Nguyen Thanh, Hai	9	Quan Tan Binh	NT	4:02,79	

Event 114 Girls 9 Year Olds 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Doan Thi Uyen, Nhi	9	Quan Tan Phu	2:52,00	2:47,32	
2 Tran Nguyen Lan, Phuong	9	Clb Rach Mieu	2:48,00	2:49,68	
3 LO Phuong Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	2:50,00	2:50,83	
4 Nguyen Ngoc Phuong, Linh	9	Clb Rach Mieu	2:54,00	2:56,10	
5 Phan Gia, Han	9	Quan Binh Thanh	3:00,00	3:10,46	
6 Huynh DO Thanh, Ngoc	9	Clb Chi Lang	3:20,00	3:17,01	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024**Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024****Event 115 Boys 10 Year Olds 200 LC Meter Freestyle**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Rach Mieu	2:38,00	2:38,54	
2 Phan Gia, Hung	10	Quan Binh Thanh	2:35,00	2:38,84	
3 Tran Thien, Minh	10	Quan 1	2:42,00	2:46,59	
4 Tran Thanh, Nhan	10	Quan Tan Phu	2:45,00	2:51,33	
5 Nguyen Thien, Huu	10	Quan Binh Thanh	2:40,00	2:54,91	
6 Pham Tinh, Tam	10	Clb Rach Mieu	2:58,00	2:58,13	
7 Dinh Thien, Phuc	10	Clb DE Nhat	NT	2:58,73	
8 LO Minh, Khang	10	Quan 1	3:05,00	3:16,83	
9 Nguyen Trong, Khoa	10	Clb Chi Lang	3:02,00	3:17,50	
10 Nguyen Bao, Nam	10	Quan GO Vap	NT	3:33,74	

Event 116 Girls 10 Year Olds 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Thanh, Tam	10	Quan Tan Phu	2:45,00	2:49,97	
2 Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Rach Mieu	2:48,00	2:55,31	
3 Huynh Tran Thanh, Thuy	10	Quan 1	2:55,00	3:01,40	
4 LE DO Thuy, Khanh	10	Quan 3	NT	3:05,54	
5 Nguyen Chau Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	3:05,00	3:06,61	
6 Tran Tue, Man	10	Quan 5	2:45,00	3:07,15	
7 Tran Thi Nhu, Ngoc	10	Huyen Hoc Mon	NT	3:12,54	
8 Bui Kim, Tam	10	Clb Rach Mieu	3:10,00	3:14,73	
--- Tran Tue, Lam	10	Quan 5	NT	X2:36,80	
--- LE Lan, Huong	10	Clb Rach Mieu	NT	X2:47,49	

Event 117 Boys 11 Year Olds 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Minh, Khoa	11	Quan 3	2:26,00	2:22,86	
2 Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	2:18,00	2:24,67	
3 Hoang Anh, Duong	11	Quan Binh Thanh	2:32,00	2:34,00	
4 Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	2:30,00	2:40,24	
5 Nguyen Thanh Gia, Huy	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	2:46,13	
6 Nguyen Tuan, Khang	11	Quan 5	2:38,00	2:48,36	
7 Chung VU Gia, Phuc	11	Quan Tan Phu	2:40,00	2:50,20	
8 VU Dang Hoang, Linh	11	Quan Tan Binh	2:57,00	3:07,72	
9 Duong Tan, Hai	11	Quan Tan Binh	3:15,00	3:12,00	
10 Tran Quang, Minh	11	Quan Binh Thanh	NT	3:26,31	

Event 118 Girls 11 Year Olds 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	2:33,00	2:32,13	
2 Phung Nguyen Bich, Duyen	11	Clb Rach Mieu	2:28,00	2:34,85	
3 Tran Tue, Lam	11	Quan Binh Thanh	2:36,00	2:35,70	
4 Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	2:32,00	2:36,01	
5 LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	2:42,00	2:41,01	
6 Tran Bao VY, Oanh	11	Quan Tan Phu	2:45,00	2:47,94	
7 Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	2:50,00	2:52,00	
8 LE Phung Thien, Kim	11	Quan Binh Thanh	NT	2:53,98	
9 Pham Kim, Quyen	11	Clb Chi Lang	2:46,00	2:59,99	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024**Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024****Event 119 Boys 7 Year Olds 4x50 LC Meter Freestyle Relay**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:40,92	
1) Tran Hoang, Phuc 7	2) VU Quang, Truong 7	3) Pham Quang, Thach 7	4) Nguyen Phan Bao, Long 7	
2 Quan 1	A	NT	3:04,21	
1) Nguyen Hieu, Minh 7	2) VU Duy, Thien 7	3) Pham Dang, Nam 7	4) MA Thanh Trung, Kien 7	
3 Clb Rach Mieu	A	NT	3:11,02	
1) Huynh VU Cat, UY 7	2) Pham VO Phuc, Nguyen 7	3) Nguyen Tuan, Trong 7	4) Tran, Dinh 7	
4 Clb Chi Lang	A	NT	3:23,69	
1) Luong Tan Quang, Man 7	2) LE Nguyen, Khang 7	3) DO Dang, Khoa 7	4) Huynh DO Thanh, Huy 7	
5 Quan 3	A	NT	3:48,68	
1) DO Hoang Phuc, Lam 7	2) Ngo Xuan, Bach 7	3) Huynh Phuoc, AN 7	4) Pham Hoang, Minh 7	
6 Quan 5	A	NT	3:56,03	
1) Quan VI, Kiet 7	2) Phan The, Hien 7	3) Dao Minh, Dang 7	4) Ngo Pham Nhat, Minh 7	

Event 120 Girls 7 Year Olds 4x50 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:49,79	
1) Phan Tuong Khanh, VI 7	2) Nguyen Tuyet, Linh 7	3) Nguyen Ngoc AN, Nhien 7	4) Dong MY, AN 7	
2 Clb Rach Mieu	A	NT	3:09,22	
1) LE HA Ngoc, Khue 7	2) Nguyen Nhu, Khue 7	3) Chu Bao AN, Nhien 7	4) Nguyen Duc Minh, Chau 7	
3 Quan 1	A	NT	3:28,46	
1) LE Ngoc Mai, Khoi 7	2) DO Kim, Phung 7	3) LE Huynh Gia, Han 7	4) TA Khanh, Ngan 7	
4 Clb Chi Lang	A	NT	3:40,36	
1) TA Cat Thien, Kim 7	2) Nguyen Ngoc Minh, Anh 7	3) Nguyen Ngoc Kieu, MY 7	4) Phan LE Thien, AN 7	
5 Quan 5	A	NT	3:44,92	
1) Bui Ngoc Phuong, Uyen 7	2) LE Ngoc Bao, Chau 7	3) Pham DO Phuong, Chi 7	4) VU Gia Cac, Linh 7	
6 Quan 4	A	NT	3:49,04	
1) Luong Thanh, Xuan 7	2) VO Mai, Anh 7	3) Nguyen LE Chau, Uyen 7	4) Nguyen Thai Thanh, Ngoc 7	
7 Clb Lam Son	A	NT	4:45,07	
1) Pham Nhat HA, MY 7	2) Luu Nguyen Bao, Anh 7	3) VO Hoang Cat Tue, AN 7	4) Pham Hai, MY 7	

Event 121 Boys 8 Year Olds 4x50 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Clb Rach Mieu	A	NT	2:30,81	
1) Nguyen Pham Tuan, Kiet 8	2) HO Truong, AN 8	3) LE Minh, Thong 8	4) Minh Triet Nie, Kdam 8	
2 Quan Tan Phu	A	NT	2:32,04	
1) Dinh Trong, Nguyen 8	2) Nguyen Duong Hoang, Phuc 8	3) Nguyen Minh, Hung 8	4) Tran Ngoc Minh, Anh 8	
3 Quan 3	A	NT	2:39,20	
1) Nguyen Xuan, Phu 8	2) TO Minh, Tan 8	3) Pham Dang Tan, Loc 8	4) HA Tien, Dat 8	
4 Quan 5	A	NT	2:47,34	
1) Nguyen Huu Phuc, Nguyen 8	2) Nguyen Ngoc Bao, Phuc 8	3) Pham NG Thanh, Nhan 8	4) Nguyen Bao, Nguyen 8	
5 Quan 1	A	NT	2:53,70	
1) Nguyen Pham Nhat, Vuong 8	2) Huynh Tan, Phat 8	3) Nguyen Quy, Vuong 8	4) Truong Cao, Atami 8	
6 Clb Chi Lang	A	NT	2:58,09	
1) HO Ngoc Gia, Khang 8	2) Nguyen Gia, Huy 8	3) HO Bao, Lam 8	4) LE Trung, Hieu 8	
7 Clb Nguyen Binh Khiem	A	NT	3:24,74	
1) LE Duy, Anh 8	2) Nguyen Chi, Hieu 8	3) Nguyen Phuoc Gia, Huy 8	4) VU LE, Duy 8	

Event 122 Girls 8 Year Olds 4x50 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:39,17	
1) DO Ngoc Thu, KY 8	2) Tran Bao, Tran 8	3) Tran Phuong, Truc 8	4) Pham Nguyen Bao, Nhi 8	
2 Clb Rach Mieu	A	NT	2:42,15	
1) VO Hoang Nhu, Ngoc 8	2) Nguyen Dong, Khue 8	3) Lac MY, Quyen 8	4) VO Truong Thao, MY 8	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU NHAT 17/6/2024

(Event 122 Girls 8 Year Olds 4x50 LC Meter Freestyle Relay)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Quan 3 1) Pham Hoang Bao, Chau 8	A 2) Dinh Khanh, Chau 8	NT 3) LE Xuan Y, Nguyen 8	2:54,46 4) Phan Y Minh, Nghi 8	
4 Clb KY Dong 1) Nguyen Thi Diem, Kieu 8	A 2) Lam Ngoc, Quyen 8	NT 3) VU AN, Nhien 8	3:03,55 4) LE Thuy, Tram 8	
5 Quan 7 1) DO Bao, Tran 8	A 2) LE Khanh, Ngoc 8	NT 3) Tran Bao, Kim 8	3:13,41 4) Nguyen Ngoc Minh, Tue 8	
6 Quan 1 1) LE Ngoc Khanh, Mai 8	A 2) Ngo LE Nguyet, VY 8	NT 3) Nguyen Cat Anh, Khue 8	3:14,53 4) DO Phan Man, Tiep 8	
7 Quan 5 1) Huynh Thanh, Thao 8	A 2) Nguyen Huynh Khanh, Linh 8	NT 3) Nguyen Tran Thanh, Thao 8	3:21,09 4) LE Tuong Nhat, Anh 8	
8 Quan GO Vap 1) Thai Huynh Dieu, TU 8	A 2) HA Bao, Nghi 8	NT 3) Nguyen Nghi, Lam 8	3:31,50 4) Bui Ngoc Quynh, AN 8	